

Số: 45/2024/QĐST-DS

Phước Long, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2024/TLST- DS ngày 07 tháng 5 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* 1. Công ty cổ phần M

Địa chỉ: Số 09 T, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của Công ty:* Anh Vũ Công H – Chuyên viên xử lý nợ Công ty cổ phần M là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền số 1148/2024/UQ-GĐ ngày 01/8/2024 và số 1541/2024/UQ-M ngày 11/9//2024).

Địa chỉ liên hệ: Số 485B Nguyễn Đình Chiểu, Phường 2, Quận 3, Tp.HCM.

**2. Ngân hàng thương mại cổ phần N**

Địa chỉ: Số 89 L, phường L1, quận Đống Đa, Tp. Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng:* Anh Đỗ Thành Trí T – Trưởng bộ phận xử lý nợ là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/8/2023 và số 419/2024/SE-UQ-VPB ngày 09/9/2024)

Địa chỉ liên hệ: Số 2B Quang Trung, Phường 3, quận Gò Vấp, Tp. HCM

*Bị đơn:* Ông Trần Văn Tr, sinh năm 1972

Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1972

Địa chỉ: Khu phố 7, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Trần Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần M số tiền vay 2.287.770.404 đồng (Hai tỷ hai trăm tám mươi bảy triệu bảy trăm bảy mươi nghìn bốn trăm lẻ bốn đồng), (trong đó: tiền vay gốc 1.823.202.335 đồng và tiền lãi 464.568.069 đồng); và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/9/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thoả thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức số LN2112204934178 ngày 23/12/2021, Khế ước nhận nợ ký ngày 23/12/2021, Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử

ký ngày 20/06/2022 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/12/2021.

Ông Trần Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần N số tiền vay 245.499.384 đồng (*Hai trăm bốn mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn ba trăm tám mươi bốn đồng*), (trong đó: tiền vay gốc 197.577.184 đồng và tiền lãi 47.922.200 đồng); và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/9/2024 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng cho vay hạn mức số LN2112204934178 ngày 23/12/2021, Khế ước nhận nợ ký ngày 23/12/2021, Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ký ngày 20/06/2022 và Giấy đề nghị kiêm Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 20/12/2021.

Tr hợp ông Tr, bà Th không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất cùng tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất 19, tờ bản đồ số 8, tọa lạc tại khu phố 6, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 452678, sổ vào sổ cấp GCN H: 00096/CN ngày 28/01/2010 do Ủy ban nhân dân thị xã Phước Long cấp cho ông Tr, bà Thúy.

Nguyên đơn có nghĩa vụ giao trả cho ông Tr, bà Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 452678, sổ vào sổ cấp GCN H: 00096/CN ngày 28/01/2010, khi ông Tr, bà Th thanh toán hết nợ.

- Án phí: Ông Trần Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th chịu 41.332.697 đồng (*Bốn mươi một triệu ba trăm ba mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền tạm ứng án phí 39.050.951 đồng (*Ba mươi chín triệu không trăm năm mươi nghìn chín trăm năm mươi một đồng*) mà Ngân hàng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phước Long theo biên lai thu tiền số 0003092 ngày 25 tháng 4 năm 2024.

- Chi phí tố tụng: Ông Trần Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th phải chịu và có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần M số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*đã ký*

**Nguyễn Thị Bích Vân**

